

BIỆN PHÁP CƯỖNG CHẾ TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ ĐỂ THU HỒI TÀI SẢN THAM NHƯNG

NGUYỄN ĐỨC HẠNH* - LÊ VĂN ĐÔNG**

Bài viết nghiên cứu quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về các biện pháp cưỡng chế để thu hồi tài sản nói chung và tài sản tham nhũng nói riêng. Từ đó, tác giả đưa ra những khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng và đề xuất, kiến nghị để các biện pháp cưỡng chế trong tố tụng hình sự là một trong những chế định giúp thu hồi tài sản do phạm tội mà có nói chung và tài sản tham nhũng nói riêng một cách có hiệu quả.

Từ khóa: Tố tụng hình sự, biện pháp cưỡng chế, thu hồi tài sản.

The paper studies the Criminal Procedures Code's regulations on coercive measures in order to evict asset in general and corrupted asset in particular. Therefore, the authors point out the difficulties and inadequacies in applying these regulations and propose some recommendations to make coercive measures in criminal procedures become one of the effective statutes to evict asset as well as corrupted ones.

Keywords: Criminal procedures, coercive measures, properties evecton.

Tham nhũng là hành vi nguy hiểm cho xã hội Việt Nam và cộng đồng quốc tế bởi nó gây mất ổn định an ninh xã hội, xói mòn các thể chế, xâm hại các giá trị dân chủ, đạo đức, công lý và gây tổn hại đến sự phát triển bền vững của chế độ. Các hành vi tham nhũng thường gắn với tội phạm có tổ chức, tội phạm kinh tế, rửa tiền nên thường gây thất thoát một số lượng lớn tài sản là nguồn lực của các quốc gia, gây thiệt hại nghiêm trọng cho ổn định chính trị và phát triển bền vững của các quốc gia. Trong giai đoạn hiện nay, khi Việt Nam đang phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với chủ trương mở rộng hợp tác quốc tế trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, cùng với cơ hội để phát triển đất nước, các hành vi tham nhũng cũng có cơ hội phát triển mạnh cả về số lượng, tính chất và quy mô nên đã đặt ra cho toàn bộ hệ thống chính trị nói chung và các cơ quan tư pháp nói riêng nhiều thách thức trong phòng ngừa, ngăn

chặn các tội phạm về tham nhũng, cũng như giải quyết các hậu quả do loại tội phạm này gây ra. Trong đó, vấn đề thu hồi tài sản tham nhũng thời gian gần đây đã và đang được Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm nên có nhiều giải pháp được nghiên cứu và áp dụng trên thực tế như xây dựng cơ chế để minh bạch thu nhập, tài sản cá nhân, nội luật hóa Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng (Công ước UNCAC¹)... Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2015 quy định về trình tự, thủ tục giải quyết các vụ án hình sự với nhiều chế định mới được bổ sung, sửa đổi và thay thế so với BLTTHS sự năm 2003 đã trở thành một trong những công cụ hữu hiệu nhằm đấu tranh đối với các loại tội phạm trong đó có các tội phạm tham nhũng. Trong số các chế định mới này,

* Tiến sĩ, Phó Hiệu trưởng Trường ĐH Kiểm sát Hà Nội

** Thạc sĩ, Phó Viện trưởng Viện KSND tỉnh Thanh Hóa

¹ Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng ngày 31/10/2003

phải đặc biệt kể đến hai biện pháp cưỡng chế là biện pháp kê biên tài sản⁽¹⁾ và phong tỏa tài khoản⁽²⁾ bởi nó giúp hạn chế việc các đối tượng phạm tội tẩu tán tài sản để từ đó có thể thu hồi tài sản được đầy đủ hơn, kịp thời hơn. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng để việc quy định và áp dụng các biện pháp cưỡng chế trong tố tụng hình sự nhằm thu hồi tài sản tham nhũng được tốt hơn thì cần tiếp tục hoàn thiện hai chế định về biện pháp cưỡng chế này và có nhận thức rõ ràng về tài sản tham nhũng, mối quan hệ biện pháp cưỡng chế trong tố tụng hình sự với việc thu hồi tài sản tham nhũng bởi các chế định này được quy định tại nhiều văn bản pháp luật khác nhau nên dễ gây nhầm lẫn trong nhận thức và áp dụng.

1. Một số nhận thức về các biện pháp cưỡng chế trong tố tụng hình sự để thu hồi tài sản tham nhũng

Theo quy định tại Điều 126 BLTTHS năm 2015 thì để bảo đảm hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, trong phạm vi thẩm quyền của mình, cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng có thể áp dụng biện pháp áp giải, dẫn giải, kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản. Như vậy, về tên gọi BLTTHS chỉ có tổng số bốn biện pháp cưỡng chế là áp giải, dẫn giải, kê biên tài sản và phong tỏa tài khoản. Trong đó, có hai biện pháp cưỡng chế mới được BLTTHS năm 2015 bổ sung có sự hỗ trợ trực tiếp nhằm thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự là kê biên tài sản và phong tỏa tài khoản.

Theo quy định của Điều 437 BLTTHS năm 2015, biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản áp dụng đối với pháp nhân bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử về tội mà Bộ luật hình sự quy định hình phạt tiền hoặc để bảo đảm bồi thường thiệt hại. Trong khi,

tại Điều 2 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 thì Chỉ pháp nhân thương mại nào phạm một tội đã được quy định tại Điều 76 của BLHS mới phải chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, biện pháp kê biên tài sản không được áp dụng đối với cá nhân phạm tội.

Tương tự như Kê biên tài sản, theo quy định tại Điều 438 BLTTHS phong tỏa tài khoản cũng được áp dụng đối với pháp nhân bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử về tội mà BLHS quy định hình phạt tiền hoặc để bảo đảm bồi thường thiệt hại và có căn cứ xác định pháp nhân đó có tài khoản tại tổ chức tín dụng hoặc Kho bạc Nhà nước. Tuy nhiên, phong tỏa tài khoản cũng còn được áp dụng đối với tài khoản của cá nhân, tổ chức khác nếu có căn cứ xác định số tiền trong tài khoản đó liên quan đến hành vi phạm tội của pháp nhân. Như vậy, có thể hiểu những tài khoản của cá nhân có liên quan đến tội phạm tham nhũng mà không liên quan đến pháp nhân thương mại phạm tội thì các cơ quan tố tụng cũng không được áp dụng biện pháp cưỡng chế này.

BLTTHS hiện quy định bốn biện pháp cưỡng chế áp giải, dẫn giải, kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản. Chúng tôi cho rằng về kỹ thuật lập pháp, việc quy định như vậy là chưa thật đầy đủ, bởi có thể hiểu “cưỡng chế” là dùng quyền lực Nhà nước bắt một chủ thể nào đó phải tuân theo⁽³⁾; và cưỡng chế trong tố tụng hình sự là hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự dùng quyền lực Nhà nước thông qua những người tiến hành tố tụng hình sự bắt buộc một chủ thể tham gia tố tụng phải hành động hay không được thực hiện một hành động nào đó hoặc được thực hiện quyền hoặc không được thực hiện một quyền nào đó để bảo đảm cho hoạt

¹ Xem Điều 437 Bộ luật tố tụng hình năm 2015

² Xem Điều 438 Bộ luật tố tụng hình năm 2015

³ Từ điển Tiếng việt

động giải quyết vụ án hình sự được nhanh chóng, kịp thời, đúng pháp luật mà nếu ở trạng thái không phải là người tham gia tố tụng và không trong quá trình tố tụng thì họ không phải chịu sự bắt buộc đó. Với tinh thần như vậy thì biện pháp tạm giữ tài liệu, đồ vật khi khám xét được quy định tại Điều 198 được thực hiện khi Điều tra viên thấy có liên quan trực tiếp đến vụ án⁽¹⁾ phải được quy định là một trong những biện pháp cưỡng chế, bởi biện pháp này mặc dù có những điểm khác biệt so với biện pháp kê biên tài sản như tại thời điểm áp dụng phải có căn cứ để xác định tính liên quan của tài liệu, đồ vật này với vụ án và không phải lúc nào tài liệu, đồ vật bị tạm giữ cũng có giá trị như tài sản được kê biên. Nhưng, giữa tài liệu, đồ vật bị tạm giữ khi khám xét và tài sản được kê biên đều cùng có chung tiêu chí thỏa mãn bản chất nội hàm của khái niệm biện pháp cưỡng chế, đó là do người tiến hành tố tụng đại diện cho cơ quan tiến hành tố tụng bắt buộc một chủ thể tham gia tố tụng đang chiếm hữu tài sản không được tiếp tục thực hiện quyền chiếm hữu này nữa.

Để thực hiện tốt việc thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng thì trước hết cần phải hiểu rõ nội hàm khái niệm “tài sản tham nhũng” là những tài sản nào. Đây không phải chỉ là tài sản là vật chứng của vụ án, tài sản có được do thu lời bất chính từ hành vi tham nhũng mà theo quy định của Công ước UNCAC thì tài sản tham nhũng có thể chia thành 4 loại là: Tài sản do người có hành vi tham nhũng chiếm đoạt; tài sản là phần phát sinh tăng có nguồn gốc từ hành vi tham nhũng; tài sản đã bị thiệt hại, phát sinh giảm từ hành vi tham nhũng; tài sản có được do áp dụng các chế tài đối với người có hành vi tham nhũng. Bên cạnh đó khái niệm “tham nhũng” được nêu tại Chương III

của Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC) không đồng nhất với khái niệm “tham nhũng” được nêu tại Điều 3 Luật phòng chống tham nhũng năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2007 và 2012 (Các Luật phòng chống tham nhũng không có các hành vi làm giàu bất chính, tham nhũng trong lĩnh vực tư...nhưng công ước thì có quy định về những hành vi này).

2. Khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng các biện pháp cưỡng chế trong tố tụng hình sự để thu hồi tài sản tham nhũng

Nghiên cứu mối quan hệ giữa các biện pháp cưỡng chế trong tố tụng hình sự và việc thu hồi tài sản tham nhũng trong quy định của pháp luật Việt Nam hiện nay, chúng tôi thấy rằng còn có những khó khăn, bất cập trong việc thu hồi được tài sản tham nhũng bởi:

- Như trên đã phân tích, chỉ pháp nhân thương mại mới bị kê biên tài sản khi phạm tội mà theo quy định tại Điều 76 của BLHS các tội phạm được liên kê để xem xét trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân thương mại không có các tội phạm về tham nhũng được quy định từ Điều 353 BLHS đến Điều 359 BLHS. Trong khi đối với thể nhân là chủ thể của tội phạm về tham nhũng thì không bị áp dụng biện pháp cưỡng chế này mặc dù đây là một trong những biện pháp hữu hiệu tránh việc các cá nhân phạm tội tẩu tán tài sản, giúp thu hồi tài sản tham nhũng được kịp thời, đầy đủ và hiệu quả. Mặt khác, Công ước UNCAC cũng có quy định áp dụng biện pháp này đối với cá nhân phạm tội⁽²⁾.

- Tương tự như vậy, phong tỏa tài khoản khi áp dụng đối với pháp nhân cũng gặp phải hạn chế của quy định như đối với kê biên tài sản đối với cá nhân phạm tội tham nhũng và pháp nhân

¹Xem Điều 189 BLTTHS năm 2015

²Xem Công ước UNCAC

thương mại không bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các tội phạm tham nhũng. Bên cạnh đó, tuy phong tỏa tài khoản được áp dụng đối với cá nhân nhưng chỉ trong trường hợp có căn cứ xác định số tiền trong tài khoản đó liên quan đến hành vi phạm tội của pháp nhân mà pháp nhân thì không bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm tham nhũng. Điều đó đồng nghĩa với chế định biện pháp cưỡng chế phong tỏa tài khoản không hỗ trợ được gì trong việc xử lý tội phạm tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng và cũng chưa nội luật hóa được Công ước UNCAC đã được Việt Nam tham gia ký kết đối với nội dung này.

- Trong số bốn biện pháp pháp cưỡng chế được quy định trong BLTTHS, chỉ có hai biện pháp trực tiếp hỗ trợ việc thu hồi tài sản là kê biên tài sản và phong tỏa tài khoản. Tuy nhiên, do là biện pháp cưỡng chế trong tố tụng hình sự nên có thể hiểu chỉ được thực hiện sau khi có quyết định khởi tố vụ án hình sự. Như vậy, tất yếu sẽ mất tính kịp thời bởi từ khi thực hiện tội phạm đến khi bị phát giác và bị khởi tố về hình sự là một khoảng thời gian dài nhiều trường hợp đủ để các đối tượng phạm tội tẩu tán tài sản khiến các cơ quan tố tụng không thể áp dụng biện pháp cưỡng chế này được hoặc việc thu hồi tài sản không kịp thời, đầy đủ.

3. Một số kiến nghị, đề xuất

Để các biện pháp cưỡng chế trong tố tụng hình sự là một trong những chế định giúp thu hồi tài sản do phạm tội mà có nói chung và tài sản tham nhũng nói riêng một cách có hiệu quả, góp phần ngăn chặn việc các đối tượng tẩu tán tài sản sau khi phạm tội, thay đổi tình trạng, giá trị tài sản liên quan và có nguồn gốc từ tham nhũng, giúp các cơ quan tố tụng dễ áp dụng pháp luật và nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án

hình sự, chúng tôi xin có một số kiến nghị, đề xuất sau:

- Kiến nghị tiếp tục nội luật hóa các quy định của Công ước UNCAC khi sửa đổi Luật phòng chống tham nhũng năm 2005 đã được sửa đổi bổ sung năm 2007 và 2012. Trong đó, nội luật hóa hơn nữa đối với chế định về tài sản tham nhũng, hành vi được coi là tham nhũng. Tránh quy định những vấn đề không đồng bộ, thống nhất giữa nội hàm của các khái niệm trong Công ước và nội luật.

- Chuyển chế định tạm giữ tài liệu, đồ vật từ biện pháp tố tụng quy định về các biện pháp điều tra sang chương quy định về các biện pháp cưỡng chế cùng với biện pháp kê biên tài sản và phong tỏa tài khoản (Chế định khám xét vẫn là chế định thuộc chương quy định về các biện pháp điều tra).

- Sửa đổi để biện pháp kê biên tài sản và phong tỏa tài khoản có thể áp dụng đối với mọi cá nhân và pháp nhân trong tố tụng hình sự khi có căn cứ cho rằng việc áp dụng các biện pháp này nhằm hỗ trợ cho việc giải quyết vụ án và hỗ trợ thu hồi tài sản do phạm tội mà có. Trường hợp các cơ quan tố tụng áp dụng không đúng thì phải có trách nhiệm bồi thường theo quy định của Luật bồi thường Nhà nước.

- Bổ sung quy định của Điều 75 BLHS để các pháp nhân thương mại cũng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với các tội phạm tham nhũng.

- Quy định rõ trong BLTTHS việc áp dụng các biện pháp cưỡng chế có thể được thực hiện từ khi có tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố và do tất cả các cơ quan tiến hành tố tụng đều có thẩm quyền áp dụng trong tất cả các giai đoạn của tố tụng hình sự./.